

Bản án số: 233/2026/HS-ST
Ngày 07/5/2026

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Kim Ngân;
- Ông Đặng Đình Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Thy Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 253/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

- **Hà Văn M**, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 079092002825 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 04/6/2024; hộ khẩu thường trú: B, đường N, phường X (Phường A, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: B, đường N, phường X (Phường A, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn M1, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1973; vợ, con: Không;

Tiền án:

+ Ngày 08/12/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 145/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2012.

+ Ngày 27/11/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 147/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2016. Chưa thi hành nghĩa vụ dân sự của bản án.

+ Ngày 04/10/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 122/2018/HSST.

+ Ngày 22/11/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 109/HSST. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án (Bản án số 122/2018/HSST ngày 04/10/2018 và Bản án số 109/HSST ngày 22/11/2018) buộc Hà Văn M phải chấp hành 06 năm tù. Ngày 23/5/2024, chấp hành xong hình phạt tù. Chưa thi hành phần nghĩa vụ dân sự của bản án.

Tiền sự: không

Nhân thân:

+ Ngày 23/9/2008, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 763/HSST. Ngày 03/3/2009, chấp hành xong hình phạt tù (thời điểm khi phạm tội Hà Văn M dưới 16 tuổi nên không coi là án tích).

+ Ngày 06/6/2025, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 70/2025/HSST.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- **Nguyễn Đỗ Đức H**, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 079095016596 do Cục C1 cấp ngày 07/8/2022; hộ khẩu thường trú: Số B, đường D, phường B (phường B, thành phố T cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1975 và bà Đỗ Thị Thanh T, sinh năm 1976; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 02/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 15/QĐ-TA. Ngày 21/01/2018, Nguyễn Đỗ Đức H trốn khỏi Cơ sở cai nghiện ma túy - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T.

+ Ngày 21/9/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 282/QĐ-TA. Ngày 10/01/2020, chấp hành xong.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- **Nguyễn Hoài Đ**, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; căn cước công dân số: 038089013017 do Cục C1 cấp ngày 28/5/2023; hộ khẩu thường trú: Số A, đường Q, phường N thành phố T (nay là phường H), tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Số A, đường B, phường P (phường P, quận T cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoài N, sinh năm 1957 và bà

Bùi Thị N1, sinh năm 1955; không vợ và có 01 người con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- **Nguyễn Ngọc Mai L**, sinh ngày 24 tháng 01 năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 079198021988 do Cục C1 cấp ngày 28/6/2021; hộ khẩu thường trú: B, đường N, phường X (Phường A, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: B, đường N, phường X (Phường A, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Điền A, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Ngọc M2, sinh năm 1978; có chồng và 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- **Phan Thị Ngọc Q**, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 079198009217 do Cục C1 cấp ngày 27/02/2024; hộ khẩu thường trú: Số H, đường Đ, phường X (Phường A, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số H, đường Đ, phường X (Phường A, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Phan Văn H2, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị T1 (Đã chết); không chồng và có 03 người con (con lớn nhất sinh năm 2016 và con nhỏ nhất sinh năm 2025);

Tiền án: Ngày 12/11/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 02 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2023. Chưa nộp 1.500.000 đồng tiền thu lợi bất chính, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại:* Ông Đoàn Đức H3, sinh năm 1998

Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã P, tỉnh Đồng Nai (xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước cũ).

Địa chỉ: Số B, đường X, phường X (Phường A, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Huỳnh Đ1, sinh năm 1999

Địa chỉ: Số A, đường E, phường A (Phường A, quận G cũ), Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại phiên tòa).

2. Ông Phạm Quốc D, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số I, đường A, phường V (Phường D, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

3. Bà Phạm Thị V, sinh năm 1973

Địa chỉ: B, đường N, phường X (Phường A, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

4. Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1993

Hộ khẩu thường trú: Số B, đường T, phường V (Phường C, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số B, đường T, phường V (Phường C, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

5. Bà Phan Thị P1, sinh năm 1996

Hộ khẩu thường trú: Số B, đường T, phường V (Phường C, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số B, đường T, (Phường C, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

6. Bà Nguyễn Thị Ánh T2, sinh năm 1960

Hộ khẩu thường trú: Số C, đường T, phường P (phường X, Quận H cũ), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đỗ Đức H do không có việc làm và nơi ở ổn định, biết nhà Hà Văn M có phòng trống trên lầu nên xin M ở nhờ thì được M đồng ý. Do M cũng không có việc làm ổn định và không có tiền tiêu xài nên M và H rủ nhau đi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 20/12/2024, M điều khiển xe Honda hiệu Vision, biển số 59C1-928.31, chở H tìm tài sản để trộm và phát hiện cửa hàng tầng 1 nhà số B, đường X, Phường A, Quận D (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh không khoá. M dừng xe lại quan sát thấy có thể leo vào để trộm tài sản nên giao xe Vision cho H và nói H chạy xe đi đâu một lát M gọi thì H quay lại đón. Lúc này H biết M đã phát hiện được tài sản để trộm nên điều khiển xe chạy qua nhà bạn của H để xin thuốc hút và đợi M gọi. Còn M lén lút leo lên hàng rào bên cạnh nhà số B, đường X rồi theo bờ tường nối giữa hai nhà leo vào bên trong lục soát và lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, 01 đồng hồ Samsung Galaxy và số tiền 20.000 đồng của ông Đoàn Đức H3. Rồi M gọi cho H điều khiển xe quay lại chở M đến trước cửa hàng T5 tại địa chỉ số A, đường T, Phường H, Quận D (nay là phường K), Thành phố Hồ Chí Minh để ngồi uống

nước. Sau đó, M lấy điện thoại và đồng hồ ra đưa cho H và nói mới trộm được. H lên mạng tra rồi nói cho M biết điện thoại trộm được hiệu Samsung S24 Ultra và đồng hồ hiệu S. H ước tính chiếc điện thoại này có thể bán được khoảng 10.000.000 đồng nên M đồng ý đưa điện thoại cho H bán.

H liên lạc hỏi bán cho ông Phạm Quốc D (làm nghề buôn bán điện thoại) thì ông D không mua và giới thiệu qua cho ông Huỳnh Văn P. H nhờ Nguyễn Ngọc Mai L (bạn của H) mang điện thoại đưa cho ông P. Ông P nhận được điện thoại nhưng hết pin chưa kiểm tra được thì H yêu cầu ông Phúc Ứ chuyển khoản 1.000.000 đồng để mua sữa cho con. Ông P đồng ý rồi dùng tài khoản số 0181003456958 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1, tên chủ tài khoản Phan Thị P1 (vợ ông P), chuyển số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản số 0793268688 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1, tên chủ tài khoản Nguyễn Đỗ Đức H. Sau khi sạc pin, ông P phát hiện máy bị khóa nên ông P từ chối mua.

H lên mạng tìm kiếm người mua khác thì gặp Nguyễn Hoài Đ. Lúc đầu, Đ đồng ý mua với giá 13.000.000 đồng nhưng sau đó Đ biết máy do H phạm tội mà có nên chỉ đồng ý mua với giá 8.800.000 đồng. H đồng ý và cho số tài khoản. Đ dùng tài khoản số 105875263530 Ngân hàng Thương mại Cổ phần C2 tên chủ tài khoản là Nguyễn Hoài Đ, đề chuyển số tiền 7.800.000 đồng vào tài khoản số 0793268688 Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1 tên chủ tài khoản Nguyễn Đỗ Đức H và chuyển số tiền 1.000.000 đồng theo yêu cầu của H vào số tài khoản 0181003456958 Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1 tên chủ tài khoản Phan Thị P1 (hoàn tiền cho P). Sau đó, Nguyễn Hoài Đ mang điện thoại này đến cửa hàng CHIFU số 827 Hồ N, Phường I, Quận F (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh gặp ông Lê Huỳnh Đ1 (thợ sửa điện thoại) để mở khóa điện thoại với giá 400.000 đồng. Quá trình mở khóa, ông Lê Huỳnh Đ1 không biết điện thoại này là tài sản do phạm tội mà có.

Sáng ngày 20/12/2024, ông Đoàn Đức H3 sau khi thức dậy phát hiện bị mất trộm điện thoại và đồng hồ nên đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, ông H3 đến Công an P2, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an phường K, Thành phố Hồ Chí Minh) để trình báo vụ việc.

Đến 21/12/2024, Cơ quan công an đã tiến hành làm việc được với Nguyễn Đỗ Đức H và Nguyễn Hoài Đ, đồng thời thu giữ điện thoại Samsung Galaxy S24 Ultra của ông H3 bị mất trộm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐGTS ngày 23/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận D - Ủy ban nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra, màu Titan, dung lượng 256Gb, số Imei 1: 353437175535399, số Imei 2: 354536295535392, đã qua sử dụng, trị giá 26.900.000 đồng.

- 01 (một) đồng hồ thông minh hiệu Galaxy Watch FE, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 2.190.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành làm việc với Nguyễn Ngọc Mai L, người giao điện thoại giúp cho H. Kết quả xét nghiệm cho thấy Linh dương T3 với ma túy. L khai nhận có sử dụng ma túy đá cùng với Phan Thị Ngọc Q tại nhà số H, đường Đ, Phường A, Quận D (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh địa chỉ nêu trên và làm việc được với Q.

Tại Cơ quan điều tra, L và Q khai nhận: Khoảng đầu tháng 11/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, L trò chuyện với Q, biết được Q có chỗ lấy ma túy đá nên L liên hệ Q để mua hai lần, mỗi lần 300.000 VNĐ. Ngoài ra, L và Q còn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tổng cộng 6 lần, cụ thể:

- Lần 1 và lần 2 lần lượt vào các ngày 20, 27/11/2024: L góp 150.000 đồng và Q góp 50.000 đồng để mua ma túy đá sử dụng chung với nhau tại nhà của Q, địa chỉ số H, đường Đ, Phường A, Quận D (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Lần 3 và lần 4 lần lượt vào các ngày 04, 11/12/2024: L và Q rủ nhau sử dụng ma túy đá, nhưng do không có tiền nên L mua cơm và nước uống, còn Q thì cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho cả hai cùng sử dụng. Khi L đến nhà Q thì Q có việc đi ra ngoài, L lên phòng ngủ Q thấy ma túy và dụng cụ để sẵn nên L lấy ma túy đá bỏ vào ống thủy tinh, rồi dùng bật lửa đun nóng chảy ma túy, khi Q đi về cả hai cùng sử dụng ma túy chung.

- Lần 5 và lần 6 lần lượt vào các ngày 18, 20/12/2024: L đến nhà Q thì Q đã đốt nóng chảy ma túy sẵn nên Q và L cùng sử dụng.

Trong 06 lần sử dụng ma túy với nhau, L và Q dùng bật lửa để đốt nóng chảy ma túy bỏ trong ống thủy tinh sang dạng khí rồi chuyển qua lại cho nhau để hút ma túy trong bình thủy tinh.

Tại Cơ quan điều tra, Q khai nhận: Vào tháng 11/2024, Phan Thị Ngọc Q nảy sinh ý định mua ma túy về phân ra bán lại. Q đã mua một cân điện tử, nhiều gói nylon nhỏ và liên hệ với một người sử dụng tài khoản Zalo tên “Bé H4” (không rõ lai lịch) để mua 1.500.000 đồng ma túy đá. Sau đó, có 01 người đàn ông mặc đồ G đến giao ma túy cho Q và Q trả tiền mặt cho người đàn ông giao hàng. Q lấy một ít ma túy đá để sử dụng cùng L để kiểm tra ma túy thật hay giả. Số ma túy còn lại Q để trên bàn trang điểm thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Trước đó, L 02 lần đến nhà Q để mua ma túy. Q đã bán ma túy cho L 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng (lần 1 vào đầu tháng 11/2024, lần 2 cách lần 1 khoảng 01 tuần).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đỗ Đức H khai nhận trong quá trình ở nhờ tại tầng 1 nhà Hà Văn M thì H có sử dụng trái phép chất ma túy một mình. Do đó, Cơ quan Cảnh sát khám xét nơi ở của Hà Văn M tại địa chỉ số B, đường N, Phường A, Quận D (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện, thu giữ của H 01 đoạn ống thủy tinh màu trong suốt đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định ma túy số 486/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng K1 - Công an Thành phố H kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Ngọc H5 (điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể ở thể rắn, có khối lượng 0,4707g (không phải bốn bảy không bảy gam), loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định ma túy số 525/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng K1 - Công an Thành phố H kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Văn T4 (điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh bên trong có: 01 ống thủy tinh dính chất rắn, không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra, màu Titan, dung lượng 256Gb, số Imei 1: 353437175535399, số Imei 2: 354536295535392.

- 01 (một) đồng hồ thông minh hiệu Galaxy Watch FE, màu đen.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, biển số: 59C1 - 928.31, số máy: JF66E-0588699; số khung: RLHJF5810GY853376.

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa một ống thủy tinh có một đầu tròn hở có bám dính chất màu vàng. Bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Quốc K và giám định viên Phan Tấn Q1.

- Tạm giữ của Nguyễn Hoài Đ: 01 (một) xe máy hiệu Honda Click màu trắng, biển số 51L6-994, số khung: Y-324101, số máy: F18E-0024151, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung S24 Plus, số Imei1: 350110540628115, số I: 351840580628117.

- Tạm giữ của Nguyễn Đỗ Đức H 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Phan Thị Ngọc Q: 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y51; 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

- Tạm giữ của Nguyễn Ngọc Mai L: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Promax, số I: 353665904393298.

- + 01 ống thủy tinh trong suốt.

- + 01 dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 bình nhựa màu hồng; 01 ống thủy tinh; 01 ống nhựa; 02 bật lửa và 01 ống thủy tinh, đã qua sử dụng.

- + 01 cân điện tử.

- + 01 gói niêm phong bên trong chứa 0,4707g ma túy Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của điều tra viên Lê Ngọc H5 và giám định viên Trần Đình H6.

+ 01 gói niêm phong bên trong có chứa một ống thủy tinh có một đầu tròn hở có bám dính chất màu vàng, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Quốc K và giám định viên Phan Tấn Q1.

Hiện các vật chứng nêu trên đang được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ.

+ Tiền mệnh giá 150.000 đồng, đã nhập kho bạc Nhà nước khu vực II.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì đối với trách nhiệm dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-KV1 ngày 08 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hà Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điểm b, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Đỗ Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Hoài Đ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Ngọc Mai L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Phan Thị Ngọc Q về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa kết luận các bị cáo:

- Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 đề nghị xử phạt Hà Văn M từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt này với hình phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án sơ thẩm số 70/2025/HS-PT ngày 06/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang buộc bị cáo Hà Văn M phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 07 (bảy) đến 08 (tám) tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt Nguyễn Đỗ Đức H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm (06) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt Nguyễn Hoài Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề

ngiht xử phạt Nguyễn Ngọc Mai L từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt Phan Thị Ngọc Q từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Thị Ngọc Q.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra, màu Titan, dung lượng 256Gb, số Imei 1: 353437175535399, số Imei 2: 354536295535392. Qua kiểm tra, xác định điện thoại di động Samsung Galaxy S24 Ultra là tài sản của ông Đoàn Đức H3 bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông H3 là có căn cứ do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 (một) đồng hồ thông minh hiệu Galaxy Watch FE, màu đen. Qua kiểm tra, xác định là tài sản của ông Đoàn Đức H3 bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông H3 là có cơ sở do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, biển số: 59C1 - 928.31, số máy: JF66E-0588699; số khung: RLHJF5810GY853376. Qua xác minh chiếc xe mô tô trên do bà Phạm Thị V (sinh năm 1973; hộ khẩu thường trú: B N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh), là mẹ ruột của M đứng tên chủ sở hữu. Ngày 20/12/2024, bà V đi làm về để xe trong nhà rồi đi ngủ, M đã lấy xe sử dụng và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bà V không liên quan đến hành vi của M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra quyết định xử lý vật chứng trả xe lại cho bà V là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 (một) xe máy hiệu Honda Click màu trắng, biển số 51L6-994, số khung: Y-324101, số máy: F18E-0024151 thu giữ của Nguyễn Hoài Đ. Qua xác minh chiếc xe nêu trên do bà Nguyễn Thị T2 (Hộ khẩu thường trú: Số C, đường T, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ xe. Hiện tại, gia đình bà T2 nhà bán chuyển đi nơi khác, không rõ nơi cư trú. Bị cáo Đ khai nhận mua xe này của ông Trần Ngọc B (sinh năm 1974; Hộ khẩu thường trú: I T, Phường T, Quận G, chủ cửa hàng M3). Qua làm việc, ông B cho biết mua xe trên của một người tên H7 (không rõ lai lịch) làm nghề mua bán xe cũ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu, sau khi hết thời hạn đăng báo

01 năm mà không xác định được ai là chủ sở hữu thì tịch thu, sung ngân sách Nhà nước do là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Đ.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 của Nguyễn Đỗ Đức H do là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho Phan Thị Ngọc Q 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y51 do là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO của Phan Thị Ngọc Q do là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung S24 Plus, số Imei1: 350110540628115, số Imei2: 351840580628117 của Nguyễn Hoài Đ do là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Promax, số I: 353665904393298 của Nguyễn Ngọc Mai L do là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 ống thủy tinh trong suốt.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 bình nhựa màu hồng; 01 ống thủy tinh; 01 ống hút nhựa; 02 bật lửa và 01 ống thủy tinh đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cân điện tử.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa 0,4707g ma túy Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của điều tra viên Lê Ngọc H5 và giám định viên Trần Đình H6.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có chứa một ống thủy tinh có một đầu tròn hở có bám dính chất màu vàng, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Quốc K và giám định viên Phan Tấn Q1.

- Trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) do là tài sản cá nhân của bị cáo Phan Thị Ngọc Q, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đoàn Đức H3 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Các bị cáo Hà Văn M, Nguyễn Đỗ Đức H, Nguyễn Hoài Đ, Nguyễn Ngọc Mai L, Phan Thị Ngọc Q khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Hà Văn M, Nguyễn Đỗ Đức H, Nguyễn Hoài Đ, Nguyễn Ngọc Mai L, Phan Thị Ngọc Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 20/12/2024, Hà Văn M và Nguyễn Đỗ Đức H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S24 Ultra, 01 đồng hồ thông minh S và 20.000 đồng, tổng giá trị 29.110.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐGTS ngày 23/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận D - Ủy ban nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh). Do đó, Nguyễn Đỗ Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Hà Văn M có 04 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên Hà Văn M phạm tội thuộc trường hợp “Có tính chất chuyên nghiệp” và “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại các điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.2] Đối với Nguyễn Hoài Đ khi biết điện thoại S2 mà H mang đến bán là do H, M trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 8.800.000 đồng nên hành vi này của Nguyễn Hoài Đ đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.3] Đối với Nguyễn Ngọc Mai L, Phan Thị Ngọc Q, do L và Q đã có hành vi cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho bản thân cả hai bị cáo cùng sử dụng được 06 lần cụ thể là vào các ngày 20/11/2024, 27/11/2024, 04/12/2024, 11/12/2024, 18/12/2024 và 20/12/2024 nên đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.4] Ngoài ra, đối với Phan Thị Ngọc Q đã có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Ngọc Mai L 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hà Văn M và Nguyễn Đỗ Đức H phạm tội với vai trò đồng phạm đối với hành vi “Trộm cắp tài sản”; Nguyễn Ngọc Mai L và Phan Thị Ngọc Q phạm tội với vai trò đồng phạm đối với hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đều có tính chất giản đơn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất tình hình trật tự trị an ở địa phương, làm hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị Nhà nước nghiêm cấm, nếu phạm tội sẽ bị xử lý nghiêm khắc, tuy nhiên các bị cáo chỉ vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo vẫn lén lút trộm cắp, tiêu thụ tài sản cho người khác phạm tội mà có, tổ chức, mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi này của các bị cáo thể hiện các bị cáo coi thường pháp luật, thiếu trách nhiệm với gia đình, với cộng đồng, thách thức cơ quan quản lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần có một hình phạt tù có thời hạn tương xứng nhất định nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo được giáo dục, học tập và phấn đấu để trở thành công dân tốt cho xã hội, đồng thời biết tôn trọng pháp luật cũng như nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tiền án, tiền sự, nhân thân các bị cáo: Bị cáo Hà Văn M có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản và có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Đỗ Đức H có nhân thân xấu. Bị cáo Phan Thị Ngọc Q có 01 tiền án. Bị cáo Nguyễn Hoài Đ và Nguyễn Ngọc Mai L không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Đỗ Đức H, Nguyễn Hoài Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo Nguyễn Ngọc Mai L, Phan Thị Ngọc Q đã tự thú khai báo hành vi phạm tội trước khi bị bắt, chưa bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện nên thuộc trường hợp tự thú được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Phan Thị Ngọc Q trong giai đoạn điều tra bị cáo đang mang thai, đến thời điểm xét xử đã sinh con và đang nuôi con nhỏ do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo Phan Thị Ngọc Q không có chồng, có 03 con nhỏ hiện dưới 15 tuổi và bị cáo bị khuyết tật từ nhỏ (phải đeo chân giả) nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hà Văn M, Nguyễn Đỗ Đức H, Nguyễn Hoài Đ, Nguyễn Ngọc Mai L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Phan Thị Ngọc Q có 01 tiền án chưa xóa án tích nay tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Hà Văn M: Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt đã bị xét xử về tội đã phạm trước khi có bản án này đối với bị cáo Hà Văn M là 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án sơ thẩm số 70/2025/HS-PT ngày 06/6/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào trong vụ án này để buộc bị cáo Hà Văn M phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra, màu Titan, dung lượng 256Gb, số Imei 1: 353437175535399, số Imei 2: 354536295535392. Qua kiểm tra, xác định điện thoại di động Samsung Galaxy S24 Ultra là tài sản của ông Đoàn Đức H3 bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông H3 là có căn cứ do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 (một) đồng hồ thông minh hiệu Galaxy Watch FE, màu đen. Qua kiểm tra, xác định là tài sản của ông Đoàn Đức H3 bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông H3 là có cơ sở do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, biển số: 59C1 - 928.31, số máy: JF66E-0588699; số khung: RLHJF5810GY853376. Qua xác minh chiếc xe mô tô trên do bà Phạm Thị V (sinh năm 1973; hộ khẩu thường trú: B N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh), là mẹ ruột của M đứng tên chủ sở hữu. Ngày 20/12/2024, bà V đi làm về để xe trong nhà rồi đi ngủ, M đã lấy xe sử dụng và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bà V không liên quan đến hành vi của M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra quyết định xử lý vật chứng trả xe lại cho bà V là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Tiếp tục đăng báo trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn đăng báo mà không tìm thấy chủ sở hữu thì tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe máy hiệu Honda Click màu trắng, biển số 51L6-994, số khung: Y-324101, số máy: F18E-0024151 thu giữ của Nguyễn Hoài Đ do Nguyễn Hoài Đ sử dụng là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Đ.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 của Nguyễn Đỗ Đức H do là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho Phan Thị Ngọc Q 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y51 do là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO của Phan Thị Ngọc Q do là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung S24 Plus, số Imei1: 350110540628115, số Imei2: 351840580628117 của Nguyễn Hoài Đ do là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Promax, số I: 353665904393298 của Nguyễn Ngọc Mai L do là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 ống thủy tinh trong suốt;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 bình nhựa màu hồng; 01 ống thủy tinh; 01 ống hút nhựa; 02 bật lửa và 01 ống thủy tinh đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cân điện tử.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa 0,4707g ma túy Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của điều tra viên Lê Ngọc H5 và giám định viên Trần Đình H6.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có chứa một ống thủy tinh có một đầu tròn hờ có bám dính chất màu vàng, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Quốc K và giám định viên Phan Tấn Q1.

- Trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do là tài sản cá nhân của bị cáo Phan Thị Ngọc Q, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo Phan Thị Ngọc Q, Nguyễn Ngọc Mai L không có nơi cư trú, không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phan Thị Ngọc Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Nguyễn Ngọc Mai L “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[12] Đối với Phạm Quốc D, Huỳnh Văn P, Lê Huỳnh Đ1 - khi Nguyễn Đỗ Đức H hỏi bán chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S24 Ultra. Trong quá trình điều tra, D, P, Đ1 không biết chiếc điện thoại nêu trên do phạm tội mà có (H không nói và D, P, Đ1 không hỏi chiếc điện thoại này từ đâu mà có), và không liên quan đến hành vi phạm tội của Hà Văn M, Nguyễn Đỗ Đức H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố hình sự đối với D, P, Đ1 là có cơ sở nên trong vụ án này Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[13] Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Nguyễn Đỗ Đức H. Do không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết, không đủ cơ sở để xử lý nên Cơ quan điều tra không khởi tố Nguyễn Đỗ Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở do đó trong vụ án này Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[14] Đối với người bán ma túy và người giao ma túy cho Q, không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý, do đó, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có cơ sở sẽ xem xét, xử lý sau trong vụ án này, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt:

1.1 Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 56, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Hà Văn M 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án sơ thẩm số 70/2025/HS-PT ngày 06/6/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang buộc bị cáo Hà Văn M phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2024.

Buộc Hà Văn M nộp lại 20.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

1.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Đỗ Đức H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2024.

Buộc Nguyễn Đỗ Đức H nộp lại 8.800.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

1.3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Hoài Đ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng 13 (mười ba) ngày tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2024.

Áp dụng khoản 5 Điều 328, Điều 363 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Hoài Đ nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

1.4. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Ngọc Mai L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Mai L.

1.5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s, n, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Phan Thị Ngọc Q 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 14 (mười bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Thị Ngọc Q.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021, năm 2024, 2025:

- Tiếp tục đăng báo trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn đăng báo mà không tìm thấy chủ sở hữu thì tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe máy hiệu Honda Click màu trắng, biển số 51L6-994, số khung: Y-324101, số máy: F18E-0024151 thu giữ của Nguyễn Hoài Đ.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 của Nguyễn Đỗ Đức H.

- Trả lại cho Phan Thị Ngọc Q 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y51.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO của Phan Thị Ngọc Q.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung S24 Plus, số Imei1: 350110540628115, số Imei2: 351840580628117 của Nguyễn Hoài Đ.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Promax, số I: 353665904393298 của Nguyễn Ngọc Mai L.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 ống thủy tinh trong suốt.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 bình nhựa màu hồng; 01 ống thủy tinh; 01 ống hút nhựa; 02 bát lửa và 01 ống thủy tinh đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cân điện tử.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa 0,4707g ma túy Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của điều tra viên Lê Ngọc H5 và giám định viên Trần Đình H6.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có chứa một ống thủy tinh có một đầu tròn hở có bám dính chất màu vàng, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Quốc K và giám định viên Phan Tấn Q1.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 534/LNK-CSHS (Q4) ngày 18/3/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố H; Quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKS ngày 08/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 133/2025 ngày 28/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H - Cục Quản lý Thi hành án dân sự).

- Trả lại cho Phan Thị Ngọc Q số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), đã nhập kho bạc Nhà nước (Theo Giấy nộp tiền số 11555942 ngày 08/7/2025 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần C2 cho tài khoản số 394909122205, chủ sở hữu tài khoản là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H PC02 tại Kho bạc Nhà nước khu vực II; Giấy nộp tiền ngày 11/5/2026 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần C2 cho tài khoản số 39490.9122205.00000, chủ sở hữu tài khoản là Phòng Cảnh sát hình sự Thành phố H tại Kho bạc Nhà nước khu vực I).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Thi hành án hình sự Công an TP.HCM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tâm

